

** Đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Thị T, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Văn H và Lê Thị Linh N: ông Hồ Trọng H1, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1959. Vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: TDP 10, thị trấn C, tỉnh Gia Lai.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Lê Văn H, sinh năm 2008 và cháu Lê Thị Linh N, sinh năm 2012.

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1965. Địa chỉ: huyện C, tỉnh Gia Lai.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn K với chị Hồ Thị T quan hệ với nhau là vợ chồng, có hai người con chung là cháu Lê Văn H và cháu Lê Thị Linh N. Khoảng giữa tháng 8/2019, chị T làm nghề bán thịt heo tại chợ thị trấn C nên hay nhờ anh Lê Văn Q đi tìm mua heo về để thịt bán. Trong khoảng thời gian này, giữa chị T và anh Q thường xuyên liên lạc với nhau qua điện thoại. Nghi ngờ chị T có quan hệ yêu đương với người khác nên K thường hay uống rượu và giữa hai người hay xảy ra mâu thuẫn cãi nhau.

Vào khoảng 12h00' ngày 02/9/2019, chị Hồ Thị T điều khiển xe mô tô đi khỏi nhà. Đến khoảng 19h00' cùng ngày, do không thấy chị T về nhà, nên Lê Văn K nói hai con Lê Văn H và Lê Thị Linh N điện thoại cho chị T hỏi, thì chị T nói: “Đang làm tóc”. Đến khoảng 21h00' cùng ngày, chị T về nhà thì giữa K và Chị T xảy ra mâu thuẫn, K giật điện thoại của chị T để kiểm tra, nhưng chị T không đưa, nên K nắm tóc đập đầu chị T vào tường. Thấy vậy, cháu H chạy vào dùng tay đâm vào lưng K để can ngăn. Sau đó, K bỏ chị T ra và đi ra phòng bếp. Lúc này, chị T nói: “Kết thúc luôn đi” thì K nói: “Từ từ” và đi đến phòng bếp lấy một con dao bầu mũi nhọn dọa đánh chị T. Vì sợ bị K đánh, nên chị T đã cùng cháu H và N chạy sang nhà bà Nguyễn Thị Lý trốn. Sau đó K đã đi qua nhà bà Lý xin lỗi thì chị T nói K: “Đi về đi” Sau đó, K đi về nhà điều khiển xe mô tô đi đến nhà chị gái là Lê Thị L xin ngủ lại đồng thời kể lại sự việc đã nghi ngờ chị T ngoại tình với người khác, nên giữa hai vợ chồng xảy ra cãi nhau. Chị L đã động viên K, đồng thời nói Ngô Văn Đ đi theo đưa K về nhà. Đến khoảng 22h00' cùng ngày, K đi về nhà, chị T đã cùng các con ra mở cửa cho K. Sau đó, chị T và hai con vào phòng ngủ cạnh phòng khách, khóa cửa trong lại không cho K vào ngủ cùng. Còn K ngủ ở phòng bên cạnh.

Đến Khoảng 05h30' ngày 03/9/2019, thấy chị Hồ Thị T thức dậy chuẩn bị đánh răng rửa mặt, Lê Văn K đã đi theo tiếp tục năn nỉ chị T đừng ly hôn, nhưng

chị T vẫn cương quyết đòi ly hôn. Bực tức về việc chị T vẫn đòi ly hôn nên khi thấy chị T đi vào phòng tắm đánh răng, K đã vào phòng bếp lấy một con dao bầu đi vào phía sau lưng, tay trái ôm eo chị T, tay phải cầm dao vòng tay ôm vào cổ T, lưỡi dao kề vào cổ trái. Bất ngờ bị K khống chế, chị T đã dùng tay chống cự lại thì bị K dùng dao cứa một nhát vào cổ trái. Trong quá trình chống trả, K đã dùng dao đâm một nhát vào cổ phía bên phải chị T. Bị K đâm, chị T đã chống trả quyết liệt và đẩy K ngã ra nền nhà tắm, đồng thời hất con dao của K làm văng con dao về phía cửa nhà tắm rồi chị T ngồi lên người K. Do chị T đã bị thương mất nhiều máu, nên K đã hất người làm chị T ngã úp mặt xuống nền nhà tắm rồi ngồi lên người chị T. Trong khi vùng vẫy chống trả, chị T đã với tay kéo sợi dây điện trên tường phòng tắm làm cả hai bị điện giật và điện trong phòng tắm tắt. K đã với tay lấy con dao nhọn ngồi lên người chị T, dùng dao chém và đâm nhiều nhát vào người chị T. Sau khi thấy chị T đã nằm ngã gục, K dùng con dao tự đâm vào bụng để tự tử nhưng không được vì mũi dao đã bị cong. K tiếp tục vào bếp lấy một con dao khác (Loại dao chặt) đi ra cửa phòng tắm, dùng dao tự chém nhiều nhát vào đầu, cửa cổ và chặt vào cánh tay trái để tự tử. Sau đó, K đã ném lại con dao cạnh cửa phòng tắm và nằm cạnh chị T. Bị mất nhiều máu nên K bò ra ngoài phòng bếp gọi cháu Lê Văn H. Nghe K gọi, cháu H chạy xuống bếp thấy anh K đang nằm úp mặt dưới nền ở phòng bếp, trên mặt K có nhiều máu. Cháu H chạy qua nhà gọi bà Nguyễn Thị Lý và anh Hồ Văn Sơn đến đưa K đi cấp cứu. Sau khi anh Sơn đưa K đi cấp cứu, bà Lý vào nhà kiểm tra, phát hiện chị T nằm chết trong phòng tắm nên đã báo với chính quyền địa phương.

Lê Văn K được đưa đi cấp cứu với tình trạng bị thương ở vùng đầu, cổ và tay trái. Đến ngày 04/9/2019, K đã đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại nhà Lê Văn K, thuộc Tổ dân phố 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai. Tại hiện trường phát hiện nhiều chất màu nâu nghi máu và thu giữ 02 con dao tại hiện trường.

Khám nghiệm tử thi:

Kết quả khám nghiệm tử thi chị Hồ Thị T xác định có các dấu vết thương tích sau:

- Vùng cổ bên phải có 06 vết thương rách da, kích thước nhỏ nhất (1,5 X 0,5)cm, lớn nhất (3 x1,4)cm, sâu từ 01 cm đến 03 cm.
- Cổ trái và sau có 01 vết thương rách da nằm ngang kích thước (7 X 1)cm, sâu 1 cm.

- Lưng có 4 vết thương rách da, kích thước nhỏ nhất (2,5 X 0,2)cm, lớn nhất (3 X 0,5)cm, sâu 5,5cm đến 06cm.

- Vùng mông trái: Có 3 vết thương rách da, nhỏ nhất (2 X 0,5)cm, lớn nhất (0,7 X 3)cm, sâu 2 cm đến 3cm.

- Tay phải có 01 vết thương rách da kích thước (4 x1,7)cm, sâu 2,5cm. 01 vết bầm tím, sây sát trong diện 4 x5cm, lòng bàn tay có nhiều vết bong tróc da, rách da.

- Tay trái: hõm nách có nhiều vết bong tróc da và bầm tím; mu bàn tay có 02 vết thương hở hình chữ “V” (2 vết) kích thước (6,5 x5)cm, sâu 0,3cm; các ngón tay có nhiều vết rách da, trợt da.

Ngoài ra vùng cổ trước, hai bên hố thượng đòn, hõm ức có nhiều vết trợt da và tróc da; sau lưng và mông, tay, hai chân có các vết trợt da.

Giải phẫu tại vết thương vùng cổ bên phải, mô cơ dưới da vùng cổ bên phải bầm tụ máu, vết thương gây rách da vùng cổ xuyên vào vùng cổ làm đứt gân cơ, đứt lìa động mạch, tĩnh mạch cổ bên phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 547/GDPY ngày 07/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của chị Hồ Thị T là: “Suy tuần hoàn cấp do vết thương gây đứt lìa động, tĩnh mạch cổ bên phải do vật sắc, nhọn ”

Vật chứng: Kết quả khám nghiệm hiện trường đã tiến hành thu giữ:

- 01 (một) con dao kim loại dài 40cm, trên dao có dính chất màu nâu nghi máu;

- 01 (một) con dao mũi nhọn dài 31 cm, trên dao dính chất màu nâu nghi máu;

- 01 (một) điện thoại Iphone 6;

- 01 (một) đoạn dây điện có nối với ổ cắm điện rời (không có nắp vỏ), trên dây điện dính chất màu nâu nghi máu để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận giám định số: 549/GDPY ngày 19/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

Trên con dao mũi bằng dài 40cm (dạng dao rựa): Có máu người, nhóm máu AB (cùng với nhóm máu bị can Lê Văn K).

- Trên con dao mũi nhọn dài 31 cm (loại dao bầu): Có máu người nhóm máu B (cùng với nhóm máu nạn nhân Hồ Thị T).

- Trên đoạn dây điện dài 90cm có nối với ổ cắm điện rời (không có nắp vỏ): Có máu người, nhóm máu AB (cùng với nhóm máu bị can Lê Văn K).

* Về dân sự trong vụ án:

Sau khi chị Hồ Thị T chết, ông Hồ Trọng H1 và bà Nguyễn Thị Lý (là cha, mẹ chị T đã yêu cầu đền bù các khoản chi phí sau:

- Chi phí mai táng theo phong tục số tiền là: 71.050.000đ; Chi phí cấp dưỡng cho hai cháu Lê Văn H (SN: 30/9/2008) và Lê Thị Linh N (SN: 22/5/2012) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và bồi thường tiền tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật.

Gia đình bị can Lê Văn K đã đền bù cho gia đình bị hại được số tiền là 11.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 21/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội: “Giết người”

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn K 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 5/9/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Lê Văn K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây hậu quả đặc biệt lớn, thuộc trường hợp có tính chất côn đồ. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “ Giết người” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn ăn hối cải, do bị cáo bị tai nạn nên sức khỏe không tốt, ảnh hưởng đến thần kinh nên việc kiểm chế khó kiểm soát, hai con còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử chiếu cố giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, Lê Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm

tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, được thu thập có tại hồ sơ vụ án; do đó, có đủ cơ sở kết luận: Do nghi ngờ chị Hồ Thị T đề nghị ly hôn vì có quan hệ tình cảm nam nữ với người khác, khoảng 05 giờ 30 phút ngày 03/9/2019, Lê Văn K dùng dao cứa, đâm vào cổ chị T, sau đó tiếp tục dùng dao đâm, chém nhiều nhát vào người chị T. Hậu quả chị T chết tại chỗ với nguyên nhân “Suy tuần hoàn cấp do vết thương gây đứt lìa động, tĩnh mạch cổ”. Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Lê Văn K phạm tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác; mặc dù khi bị khống chế, chị T đã chống cự, nhưng bị cáo vẫn dùng dao cứa, đâm vào cổ chị T; khi chị T hất được dao ra khỏi tay bị cáo, bị cáo vẫn tiếp tục đề lên người chị T, dùng dao đâm tiếp chị T nhiều nhát, làm chị T chết ngay tại hiện trường. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình; vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại; sau khi phạm tội bị cáo tự tử, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo 18 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra, mức hình phạt trên là đã xem xét chiều cõ cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nào mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng; đồng thời, mức hình phạt cấp sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo là không nặng, nên không có căn cứ để chấp nhận, giảm hình phạt cho bị cáo.

[3]. Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Lê Văn K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn K 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/9/2019.

2. Bị cáo Lê Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 21/02/2020, của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Tuấn